



Tô Phương

Chủ đề “Thương Quá Việt Nam” làm tôi nhớ quay quắt tình đồng bào, láng giềng thân thuộc và gần gũi hồi tôi còn ở quê nhà. Tôi không tìm lại được tình cảm này trên quê hương thứ hai của tôi: nước Mỹ.

Tại quốc nội, đời sống bây giờ khó khăn, mọi người phải chạy đua với vật chất, chuộng bề ngoài, với những tính toán lợi lộc, những mảnh mung lừa gạt,... làm tôi cảm thấy xa lạ, lạc lõng ngay trên quê hương của mình..

Quê hương Việt Nam vẫn còn đó nhưng cảnh xưa đã thay đổi, những con người hiền lành, trung thực, chất phác, và đôn hậu của một thời Việt Nam cộng Hòa nhân bản nay còn đâu!
Thương nhớ quá Việt Nam ơi!

QUÊ HƯƠNG



Hai chữ “quê hương” đối với tôi không gọi lên hình ảnh của chòm khế ngọt hay con đò nhỏ, mà là những tình cảm chân thật, là sự ấm áp giữa người và người. Những ánh mắt thân tình, những nụ cười cởi mở, những tấm lòng trong sáng, sự tin tưởng vào nhau và thật thà với nhau.

Lúc tôi còn bé, học lớp mẫu giáo, vì nhà gần trường và mẹ tôi phải đi dạy lớp tiểu học, nên Mẹ đã cho tôi tự đi học một mình. Buổi sáng, Mẹ dụ tôi đi học bằng cách bỏ vài cái bánh vào trong hộp, đưa cho tôi. Tôi cầm hộp bánh, thông dong đến trường. Ăn bánh xong thì vào lớp học, hay đổi ý không thích vào lớp nữa thì lại thông dong đi bộ về nhà.

Các cô giáo, mẹ tôi và bà vú, hình như không ai lo lắng là tôi có thể bị bắt cóc hay có điều gì bất trắc và nguy hiểm có thể xảy ra! Khi lên lớp tiểu học ở Tân Định, Mẹ chỉ dẫn tôi đi học ngày đầu cho biết trường, biết đường rồi sau đó tôi cũng tự mình đi học. Khi vào trường nữ trung học Gia Long tôi đã có một chiếc xe đạp, nhưng vì nhà không xa trường, nên vẫn đi bộ đến trường. Nhiều khi bị trễ giờ, tôi đi như chạy, nhưng chỉ có một đoạn nhỏ trên đường Phan thanh Giản, khoảng gần trường. Quảng đường đó, không biết là có cơ sở

hay nhà ông lớn nào mà có rất nhiều lính canh gác. Cứ đến giờ vào học hay tan trường, những chàng lính đó túa ra cửa đứng nhìn, làm cả bọn học trò phải bước chậm lại, sửa dáng đi nhẹ nhàng, yếu điệu một chút... nhưng khi đã đi khuất qua đường Nguyễn Thông là chúng tôi lại có thể phóng chạy như bay.

Những ngày còn bé, tôi vẫn thích chạy theo anh trai, chơi tạt lon, bắn bi,... hay theo các bạn gái chơi đánh đũa, đồ hột me, cò cò,... Ba má tôi chỉ bắt buộc là phải học bài xong mới được đi chơi. Tôi thì luôn được điem cao trong lớp, nên dù đi chơi với bạn nhiều nhưng không hề bị rầy rà. Một đám con nít trong xóm rong chơi cả ngày mà người lớn chẳng hề lo lắng cabh chừng, sợ tai nạn sẽ xảy đến cho chúng tôi!

Tôi đi ăn hàng hà rầm. Nhớ những lần vừa ngồi xuống gánh bún bò trên đường Nguyễn Thông là bà bán hàng đã biết ngay tôi thích ăn tô bún như thế nào! Với nụ cười rạng rỡ, bà làm ngay cho tôi một tô ít bún nhưng nhiều rau, nhiều ớt... Tiệm hủ tếu bên kia đường cũng nhắm mắt tôi, vừa đưa tô ra mua, là họ biết ngay là tô hủ tếu của tôi phải có những gì. Bà bán cóc, ổi, mía phía bên kia đường, khi có mía ngọt là dụ khị tôi mua và sẵn sàng bán chịu: “Hôm nay mía ngon lắm, đem về ăn đi, trả tiền sau cũng được mà!” Chủ xe hàng bánh, hàng quà gặp tôi trước cửa cũng cho hai cái bánh cay nhỏ xíu, hay một miếng củ sắn giòn ngọt, không lấy tiền. Đó là tình đồng bào thân thuộc mà tôi không có, không cảm nhận trên quê hương thứ hai của tôi: nước Mỹ.

Đến kỳ nghỉ hè, được về quê chơi ở Tịnh Biên, Châu Đốc, tôi kết bạn lẹ làng với nhóm con nít nhỏ cùng tuổi, chạy chơi cả ngày. Nếu gặp bữa ăn thì mỗi đứa được bới cho một tô cơm để cùng ăn; không thắc mắc, lo lắng vì dị ứng với thức ăn hay sinh bệnh vì thức ăn không hợp vệ sinh. Cách đối xử tự nhiên như người trong gia đình, tình cảm chân thật lan tỏa không ngại ngần. Chỉ cần một lời giới thiệu trong ngày đầu tiên tôi về quê, khi có người hỏi: “Nó là con ai vậy?”- “Con hia Mùng Lớn (Minh Long) cháu ông Bang.” Vậy là “tin tức” được loan

truyền và mọi người đều biết tôi, thương yêu và tiếp nhận tôi như người thân quen.

Năm đệ Ngũ (lớp 8) tôi tham gia phong trào Nữ Hướng Đạo và tôi rất thích những sinh hoạt này. Trong nhóm hướng đạo, ngoài việc học những nghi thức và những chuyên môn, chúng tôi còn đến cô nhi viện ở đường Nguyễn Du vào mỗi chiều chủ nhật, để giúp các em bé mồ côi tắm, cho ăn và chơi với các em. Chúng tôi giả vờ chơi trệt, bị phạt, làm trò,... để các em vui. Tình cảm hồn nhiên, ngây thơ và sự tin tưởng của các em là niềm vui lớn của tôi.

Ngay cả tình cảm trai gái, để ý nhau, thương yêu nhau, cũng rất nhẹ nhàng. Chúng tôi luôn giữ lễ độ, cư xử như những người bạn trong lúc trò chuyện, chia sẻ vui buồn. Ngay cả khi có chàng hỏi cưới tôi mà vẫn chưa được một lần nắm tay tôi chứ nói chi đến chuyện hôn nhau. Có chàng rủ tôi đến nhà gặp ba mẹ anh, hay có chàng còn cho tôi xem thơ tỏ tình của cô gái khác và hỏi ý kiến tôi: “Muốn từ chối, nhưng phải trả lời như thế nào?” – “Sao biết được. Muốn gì thì nói đại đi.” Những tình cảm vụn vặt hồn nhiên của thời mới lớn đó vẫn ở mãi trong tôi. Tôi trân quý những kỷ niệm này.

Năm 1999, theo đoàn du lịch, tôi trở về Việt Nam lần đầu tiên, vì muốn thăm viếng những thắng cảnh ở miền Bắc, nơi mà tôi chỉ được biết qua thơ, văn. Nhân cơ hội ấy, tôi ghé thăm vài người bà con trong gia đình. Lần thứ hai, vào năm 2012, tôi theo đoàn thiện nguyện, tham gia công tác chữa răng cho trẻ em vùng nông thôn. Qua hai lần trở về quê hương, tôi đã không tìm lại được những người Việt chân chất, đôi xử với nhau bằng tấm lòng cởi mở, yêu thương. Đời sống khó khăn, để sinh tồn, mọi người phải chạy đua với vật chất. Trong cuộc sống hiện nay, ai ai cũng chuộng bê ngoài, với những tính toán lợi lộc, chèn ép nhau,... làm tôi cảm thấy xa lạ, chán chường. Tôi đã thật sự mất quê hương của tôi rồi sao?



Mã Tố Phương